TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:79/2021/QĐST-DS	*Tp.Bạc Liêu, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S;** Địa chỉ: Số C Phó Đức Ch, phường Ng, quận M, TP. H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Quang L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị**;** Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Hữu Ph – nhân viên kinh doanh Ngân hàng TMCP S Chi nhánh S (văn bản ủy quyền số 11/SGCTNH ST ngày 24/02/2021)**.**

Đồng bị đơn: Ông **Huỳnh Minh H**, sinh năm 1972 và bà **Võ Ngọc T**, sinh năm 1977; Cùng địa chỉ: Số Z, ấp K, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Huỳnh Minh H và bà Võ Ngọc T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S theo hợp đồng tín dụng số 1082/2018/HĐTDDDA-CN ngày 12/02/2018 với tổng số tiền nợ vay tạm tính đến ngày 22/9/2021 là 705.295.116 đồng, cụ thể: nợ gốc 445.000.000 đồng; nợ lãi chưa thanh toán: 188.744.602 đồng; nợ lãi quá hạn: 71.550.514 đồng

2.2/ Kể từ ngày 23/9/2021, ông Huỳnh Minh H và bà Võ Ngọc T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3/ Trong trường hợp ông Huỳnh Minh H và bà Võ Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần S có quyền yêu cầu xử lý diện tích đất 10.924m^2 (phần đất số I được thể hiện trong Mảnh trích đo địa chính ngày 20/4/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H đo đạc) thuộc thửa đất số 168, tờ bản đồ số 10 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 949218 được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 21/11/2017 do ông Đào Văn B và bà Nguyễn Thanh T1 đứng tên quyền sử dụng (cập nhật thay đổi chủ sở hữu cho bà Võ Ngọc T và ông Huỳnh Minh H ngày 02/02/2018), đất tại ấp M, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu theo Hợp đồng thế chấp hai bên đã ký kết để Ngân hàng thu hồi nợ.

2.4/ Đối với phần diện tích đất còn lại 1.209m^2 Ngân hàng không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

2.5/ Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Huỳnh Minh H và bà Võ Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ là 4.818.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đã dự nộp 4.818.000 đồng nên buộc ông H và bà T hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền 4.818.000 đồng.

2.6/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông H và bà T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 16.105.000 đồng, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đã nộp tiền tạm ứng án phí 15.145.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011911 ngày 16/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, được hoàn lại toàn bộ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp.BL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Ngô Hồng Trinh